

Cân nhắc vị thế Short ở nhịp hồi

04/03/2021

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2103	1181.3	-18.2	186,086	18/03	14
VN30F2104	1184.0	-19.0	610	15/04	42
VN30F2106	1185.2	-17.8	124	17/06	105
VN30F2109	1185.0	-18.0	127	16/09	196

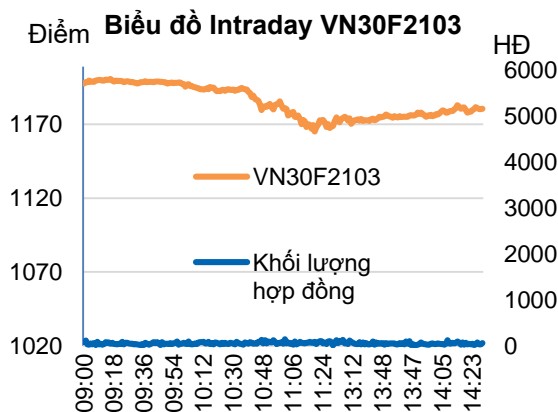
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2103	186,086	48.7%	30,919	
VN30F2104	610	61.8%	442	
VN30F2106	124	110.2%	332	
VN30F2109	127	53.0%	183	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2103	7.0	3.9	3.1
VN30F2104	9.7	3.9	5.8
VN30F2106	10.9	7.4	3.5
VN30F2109	10.7	7.4	3.3

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL giảm mạnh trong phiên chiều nhưng đóng cửa thu hẹp đà giảm với mức giảm từ 17.8-19 điểm. Basis spread chuyển sang trạng thái premium từ 7-10.9 điểm.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2103 tăng 48.7%, VN30F2104 tăng 62%, VN30F2106 tăng 110%, VN30F2109 tăng 53%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2103 có nhịp điều chỉnh từ khu vực 1,200 điểm cho thấy giá đã hoàn thành sóng 5 theo mẫu hình sóng Elliott. Giá hồi phục về cuối phiên và chỉ báo MACD đã cho mua trở lại ở khung 15 nhưng vẫn chưa vượt lên trên ngưỡng 0. Chỉ báo RSI cũng hồi phục nhẹ.
- Vùng 1183-1185 điểm là vùng cản trong phiên và VN30F2103 có thể sẽ vẫn gặp áp lực điều chỉnh gần vùng này về vùng hỗ trợ 1160-1165 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Chiến lược Short xem xét ở vùng 1183-1185 điểm, dừng lỗ 1190 điểm và mục tiêu 1160 điểm. Vị thế Long có thể mở ra khi vùng 1158-1160 điểm nhưng NĐT nên đợi tín hiệu hỗ trợ cụ thể.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT giữ vị thế quan sát chờ điểm vào mới.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

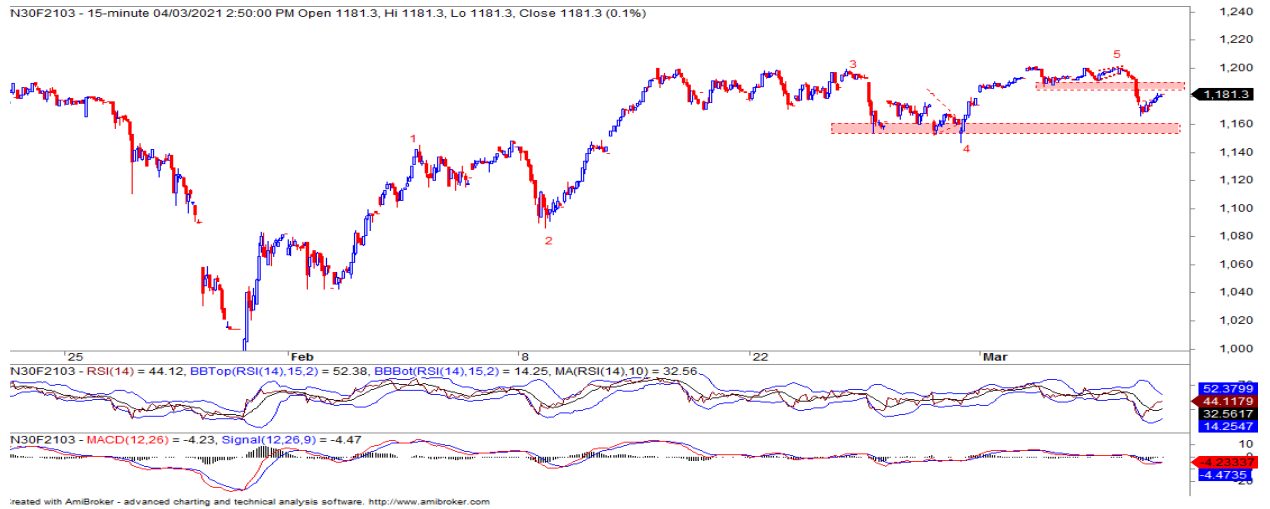
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

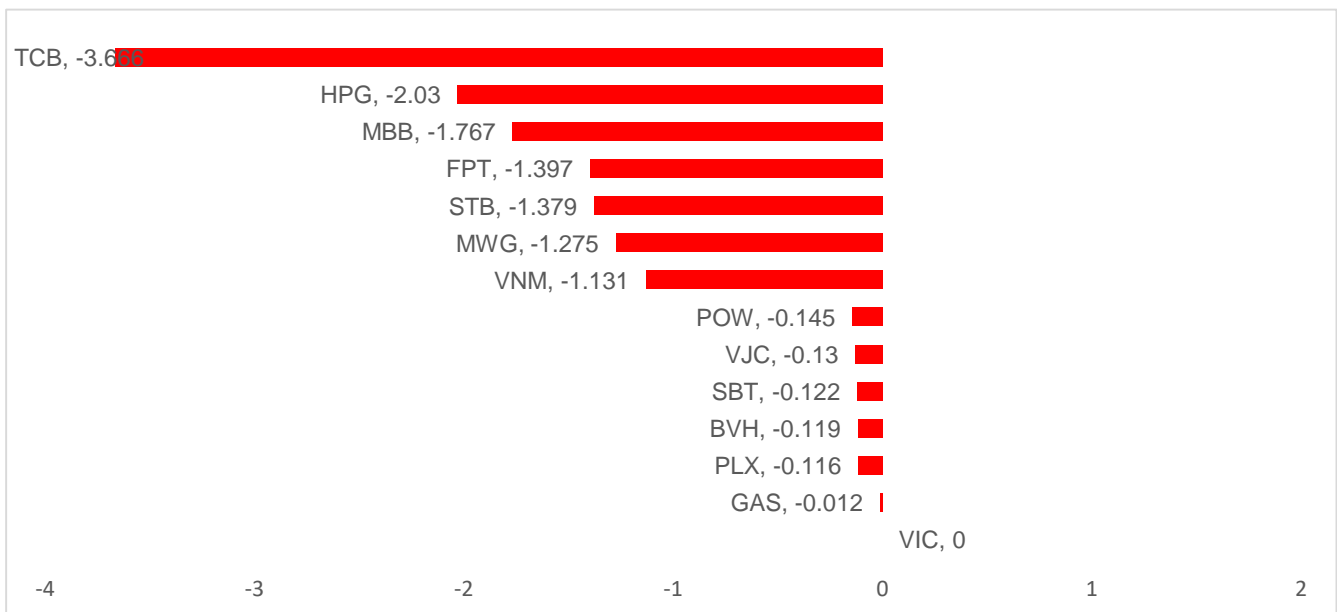


	VN30F2103-Daily	VN30F2103-1H
Xu hướng	TĂNG	GIẢM
Hỗ trợ 1	1142	1165
Hỗ trợ 2	1050	1158
Kháng cự 1	1200	1185
Kháng cự 2	1230	1190

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index giảm 1.78% với TCB, HPG, MBB lấy đi gần 6.5 điểm của chỉ số.

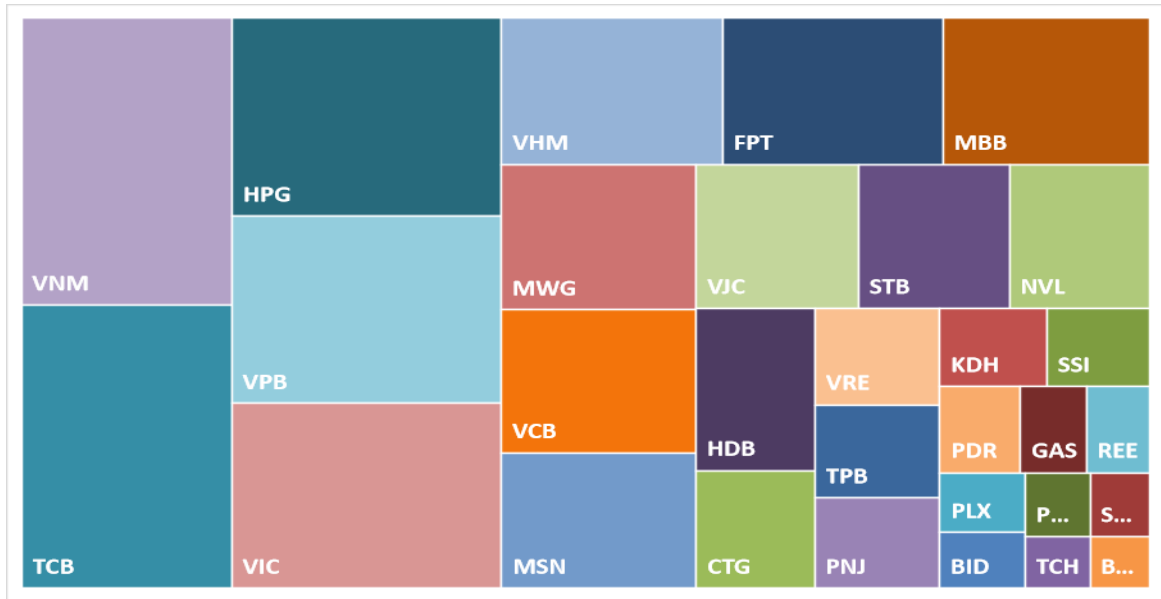
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX



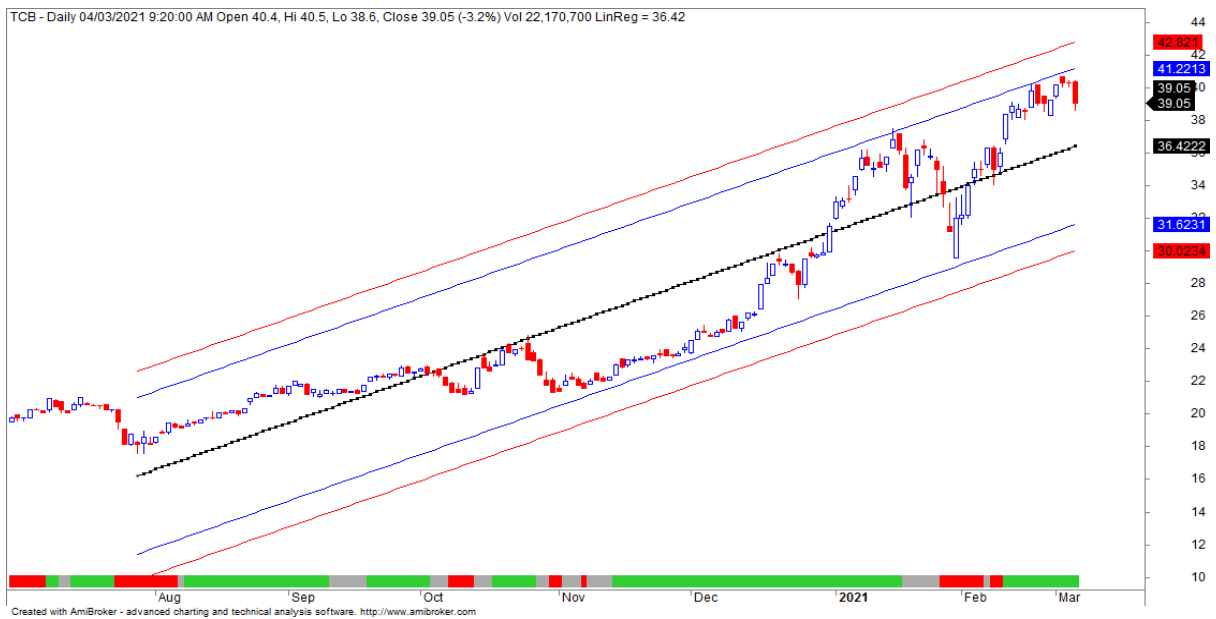


We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ TCB



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUÁ CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT L

Ngày	VN30F2102	KLGD	Vị thế Mở
04/03/2021	1,181.3	186,086	30,919
03/03/2021	1,199.5	125,104	30,919
02/03/2021	1,194.0	137,512	28,440
01/03/2021	1,193.0	104,843	28,327
26/02/2021	1,174.0	200,027	27,854
25/02/2021	1,182.0	207,220	27,854
24/02/2021	1,162.0	208,243	29,978
23/02/2021	1,186.4	214,381	26,875
22/02/2021	1,173.1	183,570	30,973

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mở
04/03/2021	1184	610	442
03/03/2021	1203	377	442
02/03/2021	1197.4	393	360
01/03/2021	1195.8	240	288
26/02/2021	1175.9	510	182
25/02/2021	1189.5	519	182
24/02/2021	1170	416	134
23/02/2021	1190	487	134
22/02/2021	1175.4	393	126



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
04/03/2021	1,185.2	124	332
03/03/2021	1,203.0	59	332
02/03/2021	1,197.2	76	323
01/03/2021	1,198.0	61	325
26/02/2021	1,181.9	120	321
25/02/2021	1,183.6	119	321
24/02/2021	1,174.5	110	327
23/02/2021	1,190.0	70	325
22/02/2021	1,180.5	71	323

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
04/03/2021	1185	127	183
03/03/2021	1203	83	183
02/03/2021	1199	102	169
01/03/2021	1198.5	539	150
26/02/2021	1180.1	199	140
25/02/2021	1184.8	65	140
24/02/2021	1171.9	93	139
23/02/2021	1190.9	60	127
22/02/2021	1180	62	120



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.7%	42,750	171,941	24.1	2.2	2,266	17%	50,600	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.2%	31,950	17,854	15.6	2.2	1,631	36%	35,800	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	38,300	142,606	10.4	1.7	9,702	28%	40,100	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	21,800	7,701	8.5	1.6	8,449	6%	34,550	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.8%	57,800	70,447	91.6	3.3	1,247	15%	59,600	35,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.5%	60,000	44,539	28.8	2.2	1,087	28%	71,200	32,300
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.0%	75,900	59,498	18.4	3.8	2,438	49%	79,000	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.9%	90,900	173,978	22.5	3.6	1,134	3%	94,700	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	12,600	29,508	13.4	1.0	12,664	8%	15,200	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.1%	26,200	41,757	9.8	1.8	4,986	17%	28,000	9,758
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.8%	45,900	152,080	11.3	2.6	22,931	31%	47,100	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.8%	27,150	75,986	9.2	1.6	18,663	23%	28,700	11,330
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.8%	88,400	103,842	83.9	6.5	1,697	32%	98,200	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.2%	132,800	61,901	15.3	3.9	1,282	49%	139,900	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.2%	80,600	85,755	20.4	3.1	3,548	7%	83,500	48,548
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	83,800	19,053	17.7	3.6	705	49%	87,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	55,500	17,152	10.6	1.5	735	49%	59,600	26,100
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.0%	62,800	24,879	21.2	4.9	3,545	1%	65,100	20,098
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.9%	28,650	29,557	8.2	1.8	3,080	30%	31,000	13,055
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	22,500	13,886	23.8	1.8	4,291	8%	25,300	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.3%	33,450	20,037	16.0	2.0	13,113	44%	37,250	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.3%	18,350	33,097	12.3	1.1	26,818	9%	21,700	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	9.4%	39,050	136,867	11.1	1.8	17,154	22%	40,750	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.2%	97,300	360,874	19.6	3.7	1,128	24%	108,500	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.0%	100,000	328,951	11.8	3.8	2,804	22%	106,400	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.6%	106,900	361,582	68.1	4.6	1,149	14%	116,000	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.8%	136,800	71,661	1035.7	4.8	675	19%	138,500	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.1%	103,400	216,101	21.7	6.9	2,775	57%	117,200	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.1%	41,500	101,872	9.7	1.9	6,312	23%	42,750	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.9%	34,550	78,509	33.0	2.7	7,252	31%	38,300	16,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.